

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 252/2020/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2020, giữa:

+ *Nguyên đơn*: Chị **Bùi Thị Đ**, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Xóm B, xã Đ, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

(Nơi ĐKKHKT: Xóm K, xã T, huyện L, tỉnh Hòa Bình).

+ *Bị đơn*: Anh **Bùi Đức T**, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Xóm K, xã T, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị Đh và anh Bùi Đức T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị Đ và anh Bùi Đức T thuận tình ly hôn nhau.

2.2. Về con chung: Chị Bùi Thị Đ và anh Bùi Đức T có 02 con chung là Bùi Trường P, sinh ngày 31/12/2010 và Bùi Trường K, sinh ngày 31/3/2017. Khi ly hôn, chị Bùi Thị Đ nhận trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Bùi Trường K, anh Bùi Đức T nhận trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Bùi Trường P. Chị Bùi Thị Đ và anh Bùi Đức T đều chưa có yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Bùi Thị Đ và anh Bùi Đức T có quyền thăm nom con chung mà mình không trực tiếp nuôi dưỡng sau ly hôn theo quy định của pháp luật.

2.3. *Về tài sản chung*: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. *Về nợ chung*: Không có.

2.5. *Về án phí*: Chị Bùi Thị Đ nhận chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số 0003702 ngày 13/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạc Sơn; chị Bùi Thị Đ còn được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- Viện KSND huyện Lạc Sơn;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Lạc Sơn;
- UBND xã T - Lạc Sơn - Hòa Bình;
- (Nơi đăng ký kết hôn ngày 24/11/2009)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phạm Cao Sơn